

Số: 4161 /CTr-BKHCN-BXD

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2015

**CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG  
giữa Bộ Khoa học và Công nghệ với Bộ Xây dựng  
về khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 - 2020**

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-BXD ngày 29/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ ngành Xây dựng đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Nhằm tăng cường phối hợp hoạt động khoa học và công nghệ trong ngành Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Xây dựng thống nhất ký kết Chương trình phối hợp hoạt động về KH&CN giai đoạn 2016 - 2020 với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Tăng cường phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Xây dựng nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) trong ngành Xây dựng phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

b) Thực hiện thành công Nghị quyết số 46/NQ-CP của Chính phủ, các mục tiêu Chiến lược khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020 tại Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Chiến lược phát triển KH&CN ngành Xây dựng đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

**2. Yêu cầu**

a) Việc tăng cường phối hợp hoạt động KH&CN trong ngành Xây dựng phải đảm bảo yêu cầu thiết thực, khả thi, kịp thời, đúng quy định của pháp luật và các quy định hiện hành.

b) Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ có trọng tâm gắn chặt với các mục tiêu, phương hướng của Chiến lược Phát triển KH&CN góp phần tạo động lực thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ và bền vững các hoạt động KH&CN trên cả nước nói chung và của ngành Xây dựng nói riêng.

c) Phát huy vai trò, trách nhiệm mỗi Bộ, đề cao sự hợp tác, tăng cường trao đổi thông tin trong giải quyết công việc; đồng thời tạo điều kiện để hai Bộ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

d) Nội dung phối hợp có tính chất cụ thể, thiết thực, rõ trách nhiệm của mỗi bên.

## **II. NỘI DUNG PHỐI HỢP**

1. Phối hợp trong việc tổ chức xây dựng và thực hiện triển khai hiệu quả các chương trình trọng điểm ngành Xây dựng (được cụ thể hóa trong các lĩnh vực: công nghệ xây dựng, vật liệu xây dựng, cơ khí xây dựng, phát triển đô thị và nông thôn, hạ tầng kỹ thuật đô thị, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, tư vấn xây dựng và đào tạo nguồn nhân lực KH&CN ngành Xây dựng), đảm bảo mục tiêu, phương hướng, lộ trình của các chương trình phù hợp với Chiến lược phát triển KH&CN quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 và Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ ngành Xây dựng đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

2. Phối hợp hướng dẫn xây dựng, triển khai, thực hiện hiệu quả các Chương trình, nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, đặc biệt là Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến 2020 và Chương trình trọng điểm cấp Bộ.

3. Phối hợp thúc đẩy đầu tư phát triển tiềm lực KH&CN ngành Xây dựng cụ thể trong đầu tư xây dựng dự án Phòng thí nghiệm cấp quốc gia chuyên ngành nhằm phục vụ nghiên cứu chế tạo cơ khí, vật liệu xây dựng mới, nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật mới trong xây dựng công trình ngầm, công trình ven biển, ngoài đảo, xử lý nền đất yếu, nhà cao tầng, kết cấu nhịp lớn.

4. Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế giữa các nước trong khu vực ASEAN và các nước trên thế giới về KH&CN trong lĩnh vực xây dựng, đặc biệt trong nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ sản xuất vật liệu xanh, tiết kiệm năng lượng, công nghệ xây dựng các công trình ngầm, công trình lớn, công trình ven biển, ngoài đảo đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, đảm bảo quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia, góp phần giữ vững và ổn định hòa bình trong khu vực.

5. Tăng cường phối hợp trong công tác xây dựng, thẩm định và công bố các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia; bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

6. Tăng cường thúc đẩy hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nghiên cứu KH&CN, đào tạo nhân lực để xây dựng nhà máy điện hạt nhân.

7. Lựa chọn, hình thành và đầu tư phát triển một số tổ chức KH&CN trực thuộc Bộ Xây dựng thành tổ chức KH&CN mạnh, đủ khả năng giải quyết những vấn đề quan trọng của quốc gia thuộc ngành Xây dựng.

8. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KH&CN trong các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng.

9. Phối hợp tích hợp cơ sở dữ liệu về kết quả hoạt động, tiềm lực KH&CN vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN theo Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin KH&CN.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nội dung của chương trình phối hợp và chương trình công tác đã được cấp có thẩm quyền thông qua, hai bên xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động cụ thể theo từng năm và chỉ đạo các cơ quan chức năng thuộc hai Bộ chủ động, tích cực phối hợp với nhau trong việc thực hiện các nội dung của Chương trình; đồng thời phối hợp đề xuất xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất có thể xảy ra trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình này.

2. Hàng năm, hai bên phối hợp lựa chọn và hỗ trợ khoảng 3 đến 5 nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia thuộc các lĩnh vực của ngành Xây dựng, phù hợp với Chiến lược phát triển KH&CN quốc gia giai đoạn 2011-2020 và Chiến lược phát triển KH&CN của ngành Xây dựng đến 2020, tầm nhìn 2030; nghiên cứu lựa chọn và đề xuất từ 1 đến 2 sản phẩm thuộc ngành Xây dựng là sản phẩm quốc gia.

3. Tạo điều kiện hỗ trợ lẫn nhau để các cán bộ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Xây dựng được phân công đầu mối tham dự các hội nghị, hội thảo, tham gia các đoàn công tác nghiên cứu, học tập kinh nghiệm xây dựng và hoạch định chính sách trong và ngoài nước do một trong hai Bộ tổ chức.

4. Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh-tế kỹ thuật thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường thuộc Bộ Xây dựng là hai cơ quan đầu mối, tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo hai bên trong việc tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp.

5. Định kỳ hàng năm, hai Bộ làm việc liên tịch nhằm đánh giá kết quả phối hợp công tác trong năm và đề xuất bổ sung nội dung Chương trình phối hợp cho phù hợp với tình hình thực tiễn của hai bên.

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**



Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các PTTgCP: Hoàng Trung Hải, Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Lãnh đạo Bộ KH&CN;
- Lãnh đạo Bộ Xây dựng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị trực thuộc hai Bộ;
- Lưu: VT, CNN (Bộ KH&CN), KHCN&MT (Bộ Xây dựng).

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ XÂY DỰNG**



Trịnh Đình Dũng